



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 145/BC-UBND

Gia Lai, ngày 27 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025 và phương hướng,
nhiệm vụ chủ yếu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026**
(*Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026*)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Ngay từ đầu năm 2025, thực hiện các Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương đến từng chủ đầu tư, tạo điều kiện cho các đơn vị, địa phương chủ động triển khai có hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn. Theo đó, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về việc đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2025, trong đó đưa ra các mục tiêu, yêu cầu, quy định mức giải ngân theo từng mốc thời gian cho từng nhóm công trình cụ thể và giải pháp triển khai thực hiện. Trong quá trình điều hành thực hiện đầu tư công, UBND tỉnh ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành đẩy nhanh tiến độ giải ngân; Định kỳ hằng tháng, quý UBND tỉnh đều tổ chức các cuộc họp nghe các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan báo cáo tình hình thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời nắm bắt, đôn đốc và có giải pháp tháo gỡ đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Trong năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành kịp thời các Quyết định điều chỉnh nội bộ và trình HĐND tỉnh điều hòa kế hoạch rất linh hoạt, kịp thời, quyết liệt theo tinh thần thiết lập kỷ cương giải ngân đầu tư công, cương quyết điều chuyển vốn đối với các dự án chậm hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định, chậm giải ngân theo các mốc thời gian đã thông báo, các dự án vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB) không thể thực hiện được,... sang các dự án có tiến độ thực hiện, giải ngân tốt, các dự án dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch, các dự án chuyển tiếp đã có sẵn khối lượng thanh toán....

Với sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, giải ngân đầu tư công năm 2025 đã đạt được những kết quả tích cực, tỉnh luôn nằm trong nhóm dẫn đầu của 34 tỉnh thành trên cả nước (sau sáp nhập).

2. Kết quả thực hiện, giải ngân

Thực hiện Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, đến nay tổng kế hoạch năm 2025 được phân bổ thực hiện là **18.947,837 tỷ đồng**

(trong đó vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 là 734,87 tỷ đồng, vốn năm 2025 là 18.212,967 tỷ đồng), bao gồm:

- Vốn ngân sách địa phương: 13.162,065 tỷ đồng (trong đó vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 là 314,111 tỷ đồng, vốn năm 2025 là 12.847,954 tỷ đồng).
- Vốn trung ương hỗ trợ theo mục tiêu: 1.830,606 tỷ đồng.
- Nguồn tăng thu năm 2022: 300 tỷ đồng.
- Nguồn tăng thu năm 2024: 1.897,149 tỷ đồng.
- Các Chương trình mục tiêu quốc gia (kể cả vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 là 358,172 tỷ đồng): 1.450,735 tỷ đồng.
- Vốn nước ngoài (vốn ODA): 307,282 tỷ đồng.

Đến ngày 27/11/2025, tổng giá trị giải ngân kế hoạch năm 2025 là **10.993,393 tỷ đồng**, so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (15.063,773 tỷ đồng) giá trị giải ngân đạt tỷ lệ **73,00%**, so với kế hoạch HĐND tỉnh giao (18.947,837 tỷ đồng), giá trị giải ngân đạt tỷ lệ **58,04%**, trong đó: Vốn ngân sách địa phương là 8.222,974 tỷ đồng, đạt 62,53%, vốn ngân sách trung ương (kể cả vốn ODA) là 2.766,419 tỷ đồng, đạt 47,81%.

*(So với đầu năm, kế hoạch vốn năm 2025 do Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Gia Lai có điều chỉnh tăng thêm (mẫu số tăng), do đó mặc dù giá trị giải ngân tăng, tỷ lệ giải ngân của địa phương lại có xu hướng bị giảm. Như vậy, nếu loại trừ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung trong năm (giao bổ sung 2.215,518 tỷ đồng), thì tỷ lệ giải ngân đến nay: (i) Đạt **65,72%** kế hoạch do HĐND giao (10.996,393/16.732,319 tỷ đồng); (ii) Đạt **85,59%** kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ giao (10.996,393/12.848,255 tỷ đồng))*

Trên cơ sở rà soát tình hình thực hiện của từng chủ đầu tư, từng dự án, từng nhiệm vụ và khả năng thực hiện nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025, ước thực hiện giải ngân tổng kế hoạch vốn của kế hoạch năm 2025 là 18.029,666 tỷ đồng, so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao (15.063,773 tỷ đồng) **vượt 19,69%**; so với kế hoạch HĐND tỉnh giao (18.947,837 tỷ đồng) **đạt 95,15%** kế hoạch vốn. Kết quả giải ngân từng nguồn vốn như sau:

a) Vốn ngân sách địa phương: 13.066,511 tỷ đồng, đạt 99,27% kế hoạch vốn giao, như sau:

- Vốn Đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh (bao gồm vốn kéo dài): 11.003,122 tỷ đồng, đạt 99,13% kế hoạch vốn giao, trong đó:

- + Vốn Đầu tư tập trung: 1.687,375 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;
- + Nguồn thu tiền sử dụng đất: 8.810,495 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;
- + Vốn Xổ số kiến thiết: 403,606 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;
- + Bội chi ngân sách: 101,646 tỷ đồng, đạt 51,54% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách tỉnh: 478,266 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- Nguồn vốn khác của ngân sách tỉnh: 1.585,123 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

b) Vốn ngân sách trung ương (kể cả vốn ODA): 4.963,155 tỷ đồng, đạt 85,78% kế hoạch vốn giao, bao gồm:

- Vốn trung ương hỗ trợ theo mục tiêu: 1.830,606 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Nguồn tăng thu năm 2022: 300 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Nguồn tăng thu năm 2024: 1.167,149 tỷ đồng, đạt 61,52% kế hoạch vốn giao.
- Các Chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm vốn kéo dài): 1.450,735 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao, trong đó:
 - + Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 787,161 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
 - + Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 206,222 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
 - + Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 457,352 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
- Vốn ODA: 214,665 tỷ đồng, đạt 69,86% kế hoạch vốn giao.

(Phụ lục chi tiết số 01 đính kèm về tình hình thực hiện kế hoạch Đầu tư công vốn NSNN năm 2025 do tỉnh quản lý đối với một số lĩnh vực, dự án quan trọng; Phụ lục chi tiết số 02 đính kèm về tình hình giải ngân chung theo nguồn vốn)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VƯỚNG MẮC TRONG GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN

Trên cơ sở chỉ đạo kịp thời, sát sao của Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chủ động điều hành, chỉ đạo các cơ quan tham mưu tổng hợp, cơ quan tài chính và các chủ đầu tư tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phấn đấu đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch được HĐND tỉnh giao. Mặt khác, các chủ đầu tư đã rút kinh nghiệm từ các năm trước, nên trong thực hiện kế hoạch 2025 đã có những chuyển biến tích cực về chỉ đạo điều hành dự án; Năm 2025 là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, nên các công trình chủ yếu là công trình hoàn thành, chuyển tiếp nên việc giải ngân về cơ bản là thuận lợi.

Bên cạnh, những mặt tích cực đạt được, trong công tác giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

Thứ nhất, việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp khiến một số địa phương chưa kịp kiện toàn bộ máy và nhân sự. Nhiều nơi chưa có Ban Quản lý dự án chuyên trách, xã mới thành lập chưa bố trí được cán bộ phụ trách đầu tư công, thậm chí phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác.

Một số phòng chuyên môn thuộc xã, phường mới (Phòng Kinh tế xã) chưa có cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo và cấp các chứng chỉ chuyên môn cần thiết như chứng chỉ đấu thầu, chứng chỉ quản lý dự án, chứng chỉ giám sát công trình... Do đó, các xã, phường mới chưa có đủ cơ sở pháp lý và năng lực để giao cho các phòng chuyên môn trực tiếp làm chủ đầu tư đối với các dự án tiếp nhận bàn giao từ cấp huyện hoặc từ các xã cũ.

Thứ hai, công tác bàn giao hồ sơ dự án từ các chủ thể cũ cho các xã phường làm chủ đầu tư trong quá trình thực hiện chính quyền 02 cấp vẫn chậm trễ, dẫn đến các đơn vị chủ đầu tư không có cơ sở để đối chiếu số liệu với các cơ quan tài chính để tiếp tục triển khai dự án.

Thứ ba, vướng mắc trong cơ chế chính sách cũng ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện. Nhiều quy định mới phát sinh từ thực tiễn chưa được điều chỉnh kịp thời, khiến các dự án lúng túng trong triển khai và thanh toán vốn. Một số xã, phường gặp lúng túng trong việc xác định thẩm quyền chủ đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, công tác đấu thầu, trình tự thủ tục giải ngân. Nguyên nhân chủ yếu là do số lượng cán bộ, chuyên viên có chuyên môn theo ngành lĩnh vực quản lý tại UBND các xã, phường còn chưa đồng đều, chưa am hiểu sâu quy trình, thủ tục mặc dù đã được các sở, ngành chuyên môn hướng dẫn cụ thể.

Thứ tư, việc sáp nhập tỉnh còn khiến tồn tại nhiều bảng giá đất khác nhau, gây khó khăn trong việc xác định giá bồi thường, GPMB. Bên cạnh đó, quỹ đất phục vụ đấu giá, tạo nguồn vốn cho các dự án chưa được bàn giao kịp thời cho đơn vị sự nghiệp có chức năng phát triển quỹ đất để các xã, phường tiến hành đấu giá, phục vụ cho nhiệm vụ chi đầu tư đối với các dự án đầu tư công do mình quản lý. Do đó, một số dự án đã hoàn thành công tác bàn giao, có khối lượng thực hiện, đủ điều kiện để thanh toán, nhưng vẫn chưa có nguồn lực để giải ngân.

Thứ năm, công tác bồi thường, GPMB dù đã được chú trọng và đẩy mạnh, nhưng vẫn là “nút thắt” tại một số dự án. Việc xác định giá đất đền bù còn chậm, thủ tục phức tạp, trong khi việc thỏa thuận với người dân chưa đạt được đồng thuận, khiến nhiều dự án bị kéo dài, ảnh hưởng dây chuyền đến tiến độ thi công và giải ngân.

Thứ sáu, một số hạn chế chung trong công tác giải ngân đầu tư công qua các năm vẫn chưa được khắc phục hoàn toàn. Cụ thể, công tác chuẩn bị đầu tư của một số đơn vị còn chậm trễ, vẫn còn tình trạng điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án làm chậm tiến độ thực hiện, giải ngân. Một số chủ đầu tư chậm lập các hồ sơ, thủ tục thanh toán, dẫn đến không giải ngân hoặc giải ngân vốn thấp, mặc dù một số nguồn vốn đã có sẵn.

Thứ bảy, trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai thời tiết diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều đợt mưa lớn kéo dài (đặc biệt là khu vực Gia Lai cũ), bão, lũ ở nhiều khu vực gây ảnh hưởng cực kỳ nghiêm trọng. Điều kiện thời tiết bất lợi đã làm gián đoạn thi công, nhiều công trình, hạng mục phải tạm dừng hoặc thi công cầm chừng để bảo đảm an toàn lao động, an toàn công trình; khối lượng thi công thực tế trong các tháng cao điểm mưa bão đạt thấp so với kế hoạch. Bên cạnh đó, một số công trình đang thi công bị ảnh hưởng trực tiếp bởi bão, lũ.

Thứ tám, nguồn thu tiền sử dụng đất khu vực phía Tây tỉnh Gia Lai (mới) nhiều khả năng không thể thu đạt kế hoạch HĐND tỉnh giao, từ đó ảnh hưởng đến nguồn lực để chi cho Kế hoạch đầu tư công năm 2025 trên địa bàn.

III. TÌNH HÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NỘI BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2025

UBND tỉnh kính báo cáo kết quả điều chỉnh nội bộ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2025 giữa các kỳ họp HĐND tỉnh như sau:

- Giữa kỳ họp thứ 22 và kỳ họp thứ 23 HĐND tỉnh Bình Định (cũ) khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 02 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 8 tỷ đồng.
- Giữa kỳ họp thứ 23 và kỳ họp thứ 24 HĐND tỉnh Bình Định (cũ) khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 11 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 40,499 tỷ đồng.

- Sau kỳ họp thứ 25 HĐND tỉnh Bình Định (cũ) khóa XIII: Điều chỉnh, bổ sung 08 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 38,2 tỷ đồng.

- Sau kỳ họp thứ 24 HĐND tỉnh Gia Lai (cũ) khóa XII: Điều chỉnh, bổ sung 06 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 64,7 tỷ đồng.

- Giữa kỳ họp thứ 3 và kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Gia Lai (mới) khóa XII: Điều chỉnh, bổ sung 45 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 346,9 tỷ đồng.

- Sau kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Gia Lai (mới) khóa XII: Điều chỉnh, bổ sung 46 dự án với tổng kế hoạch điều chỉnh, bổ sung là 225 tỷ đồng.

(Phụ lục chi tiết số 03a, 03b, 03c, 03d, 03đ, 03e)

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

I. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2026

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 dự kiến theo Văn bản số 15929/BTC-NSNN ngày 14/10/2025 của Bộ Tài chính là 13.217,751 tỷ đồng, tỉnh dự kiến thực hiện phân bổ **13.279,751 tỷ đồng**, cụ thể:

1. Vốn ngân sách trung ương: 1.155,951 tỷ đồng, bao gồm:

1.1. Vốn trong nước: 700,403 tỷ đồng, trong đó:

- Tiết kiệm 5%: 35,02 tỷ đồng (vốn ngân sách trung ương trong nước, thực hiện tiết kiệm 5% theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 532/TB-VPCP ngày 04/10/2025 và của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc tại văn bản số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025; thực hiện tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% chi đầu tư phát triển để đầu tư công trình đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng).

- Phân bổ chi tiết cho các dự án: 665,383 tỷ đồng cho 08 dự án, trong đó có 2 dự án hoàn thành; 06 chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026 và 02 dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2026.

1.2. Vốn nước ngoài (ODA): 455,548 tỷ đồng cho 5 dự án, trong đó có 02 dự án chuyển tiếp và 03 dự án đang hoàn tất thủ tục để ký hiệp định trong năm 2025

2. Vốn ngân sách địa phương: 12.123,8 tỷ đồng, bao gồm:

2.1. Vốn đầu tư tập trung: 1.718,9 tỷ đồng, trong đó:

a) *Phân cấp xã, phường thực hiện:* 515,67 tỷ đồng (do xã, phường phân bổ chi tiết tại Phụ lục số 4a).

b) *Tỉnh bố trí:* 1.203,23 tỷ đồng, được phân bổ chi tiết như sau:

- Vốn chuẩn bị đầu tư: 100 tỷ đồng.

- Thanh toán cho các công trình đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 70 tỷ đồng.

- Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: 7 tỷ đồng.

- Bố trí cho các dự án: 1.026,23 tỷ đồng, trong đó

+ Dự án hoàn thành: 16 dự án với số vốn 29,453 tỷ đồng.

+ Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026: 13 dự án với số vốn 559,887 tỷ đồng.

+ Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2026: 10 dự án với số vốn 436,89 tỷ đồng.

2.2. Vốn cấp quyền sử dụng đất: 9.690 tỷ đồng, trong đó:

a) *Phân cấp xã, phường thực hiện:* 1.661,5 tỷ đồng (do xã, phường phân bổ chi tiết tại Phụ lục số 4b).

b) *Tinh bố trí:* 8.028,5 tỷ đồng, được phân bổ chi tiết như sau:

- Hỗ trợ cho các đơn vị bố trí vốn cho các dự án cấp huyện trước đây: 914 tỷ đồng (chưa phân bổ chi tiết).

- Bố trí cho Chương trình bê tông xi măng giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương: 150 tỷ đồng.

- Đối ứng các dự án ODA: 212,519 tỷ đồng.

- Trả nợ vay ngân sách: 52,097 tỷ đồng.

- Chi ngân hàng chính sách: 400 tỷ đồng.

- Bố trí cho các dự án: 4.799,884 tỷ đồng, trong đó:

+ Dự án hoàn thành: 4 dự án với số vốn 246,126 tỷ đồng.

+ Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026: 23 dự án với số vốn 2.385,692 tỷ đồng.

+ Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2026: 22 dự án với số vốn 1.387,202 tỷ đồng.

+ Dự án khởi công mới đã có quyết định phê duyệt: 10 dự án với số vốn 160 tỷ đồng.

+ Dự án chưa có quyết định phê duyệt, dự kiến phê duyệt trước 10/12/2025: 18 dự án với số vốn 620,865 tỷ đồng.

- Vốn chưa phân bổ 1.500 tỷ đồng, dự kiến phân bổ cho: (i) Các dự án đền bù giải phóng mặt bằng, (ii) Các dự án khởi công mới dự kiến phê duyệt trong năm 2026 (dự án giao thông kết nối, dự án thủy lợi ...), (iii) các nhiệm vụ cấp bách phát sinh trong năm 2026.

2.3. Vốn xổ số kiến thiết: 390 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án hoàn thành: 18 dự án với số vốn 83,53 tỷ đồng.

- Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026: 6 dự án với số vốn 167,96 tỷ đồng.

- Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2026: 2 dự án với số vốn 138,51 tỷ đồng.

2.4. Bội chi ngân sách: 262,9 tỷ đồng (tiền độ phân bổ chi tiết kế hoạch vốn tương ứng theo Hiệp định theo kế hoạch phân bổ vốn ODA từ ngân sách Trung ương).

2.5. Nguồn thu khác ngân sách tỉnh: 62 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026: 01 dự án với số vốn 26 tỷ đồng.

- Dự án chưa có quyết định phê duyệt, dự kiến phê duyệt trước 10/12/2025: 01 dự án với số vốn 36 tỷ đồng.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2026

Nhằm đảm bảo mục tiêu¹ thực hiện đạt kế hoạch đầu tư công năm 2026, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh. UBND tỉnh nâng cao hơn nữa quyết tâm chính trị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu của các cấp, các ngành và từng địa phương; gắn kết chặt chẽ với công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, xem kết quả giải ngân là tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng. Thông qua đó, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mở rộng không gian phát triển, tạo động lực lan tỏa, dẫn dắt và huy động mạnh mẽ các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh. Trên tinh thần đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Yêu cầu về tiến độ thực hiện các dự án

- Đối với các dự án hoàn thành trước năm 2026, các chủ đầu tư đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ tổ chức nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn trước ngày 31/5/2026; khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục quyết toán dự án hoàn thành gửi cơ quan tài chính thẩm tra, trình phê duyệt theo thẩm quyền.

- Đối với các dự án chuyển tiếp sang năm 2026 tiếp tục thực hiện: Tập trung tối đa nguồn lực, đơn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, tổ chức nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn đầu tư công ngay khi có khối lượng, đảm bảo đến 31/5/2026 giải ngân đạt trên 35% kế hoạch vốn giao, đảm bảo giải ngân 100% trong năm 2026.

- Đối với các dự án khởi công mới: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, trình phê duyệt đúng thời hạn, không để tình trạng tồn đọng hoặc kéo dài, tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn và thi công, đảm bảo dự án được triển khai lựa chọn nhà thầu trước 31/5/2026. Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh cần rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ vượt thẩm quyền thì cần báo cáo kịp thời UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết.

- Đối với các dự án ODA: Khẩn trương đề xuất trung ương quan tâm hoàn thành các thủ tục đầu tư với Nhà tài trợ (nhất là các dự án chưa ký thỏa thuận hoặc gia hạn thỏa thuận vay với các nhà tài trợ); rà soát lại nhu cầu kế hoạch vốn nước ngoài năm 2026 để đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn (nếu có); đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng thời gian quy định và theo cam kết với nhà tài trợ.

- Theo quy định tại điểm b, khoản 33, Điều 7 Luật số 90/2025/QH15 quy định: *“Người đứng đầu Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đối với vốn ngân sách địa phương do cấp mình quản lý cho phép kéo dài thời gian thực*

¹ Mục tiêu phân đầu giải ngân đạt 100% tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2026. Trong đó, đến hết quý II/2026 đạt trên 40%, hết quý III/2026 đạt trên 60%; đến hết quý IV/2026 đạt trên 90% (riêng kế hoạch vốn năm 2025 được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2026 đạt 100%) và đến hết ngày 31/01/2027 phân đầu giải ngân 100% vốn đầu tư công kế hoạch vốn năm 2026.

hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm”. Do đó, sau khi chốt số liệu, chỉnh lý số vốn kế hoạch năm 2025 đã thanh toán, các đơn vị phải báo cáo tình hình thanh toán kế hoạch năm 2025 và kế hoạch vốn còn lại phải kéo dài về Kho bạc nhà nước, Sở Tài chính trước ngày 15/02/2026 để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định kéo dài kế hoạch vốn năm 2025 sang năm 2026 theo đúng quy định.

2. Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 và cam kết giải ngân của các chủ đầu tư

- Trong quá trình triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, Sở Tài chính chủ động rà soát, phối hợp với Kho bạc Nhà nước thường xuyên rà soát, chủ động tham mưu UBND tỉnh điều chuyển kế hoạch vốn năm 2026 của các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2026 sang các dự án có khả năng giải ngân cao, các dự án đã có sẵn khối lượng có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn để thanh toán và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án theo từng mốc thời gian cụ thể.

- Trên cơ sở các mốc thời gian thực hiện rà soát giải ngân, các chủ đầu tư có văn bản cam kết và đăng ký tiến độ giải ngân theo tháng cho từng dự án về UBND tỉnh (đồng thời gửi Sở Tài chính) trong tháng 01/2026 để giám sát, chỉ đạo điều hành.

- Liên quan đến công tác điều hành kế hoạch vốn và giải ngân, các chủ đầu tư phải rà soát chi tiết kế hoạch thực hiện, giải ngân theo từng tuần, tháng đối với kế hoạch vốn năm 2026, phần đầu hoàn thành 100% kế hoạch vốn đã được giao. Đối với các dự án không giải ngân hết vốn, cần có báo cáo giải trình cụ thể và đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn kịp thời, linh hoạt. Trên cơ sở các Nghị định của Chính phủ số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 và số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025, đề nghị các chủ đầu tư liên tục rà soát toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư công được giao thực hiện trong năm 2026 để có phương án điều chỉnh, bổ sung hoặc trình cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung trước ngày 15/12/2026 đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

3. Các chủ đầu tư dự án cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Đối với công tác bồi thường, GPMB, khai thác vật liệu, khoáng sản, lâm sản, các chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ với UBND các xã và các sở, ngành liên quan để lập tiến độ chi tiết. Chủ đầu tư cần phối hợp thường xuyên với đơn vị thực hiện GPMB và chịu trách nhiệm chính về tiến độ tổng thể của dự án. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, cần kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo tháo gỡ kịp thời nhằm đảm bảo tiến độ dự án, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh và quốc gia đi qua địa bàn tỉnh. Các thủ tục liên quan đến đất đai, khoáng sản, lâm sản cần được các chủ đầu tư phối hợp với các sở, ngành chuyên môn để được hướng dẫn, xử lý dứt điểm.

- Gắn tiến độ thi công với nâng cao chất lượng công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh. Cần yêu cầu các nhà thầu huy động đầy đủ nhân lực, thiết bị và tổ chức thi công liên tục theo ca kíp, kể cả vào ngày nghỉ nhằm bảo đảm tiến độ. Các Ban Quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát, cùng các cơ quan kỹ thuật liên quan cần tăng cường kiểm tra hiện trường, kịp thời phát hiện và xử lý những tồn tại kỹ thuật, thủ tục nhằm không để ảnh hưởng đến tiến độ chung.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật tiến độ thực hiện từng danh mục dự án; chủ

động phát hiện những điểm nghẽn, nút thắt trong quá trình triển khai để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ. Cần tăng cường phối hợp liên thông giữa các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện dự án, hạn chế tình trạng chồng chéo, trì trệ trong công tác phối hợp. Đảm bảo công tác đấu thầu được thực hiện minh bạch, đúng quy định pháp luật; đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, tổ chức triển khai thi công theo đúng kế hoạch. Cần khẩn trương nghiệm thu để nhà thầu lên khối lượng gửi Kho bạc Nhà nước thanh toán ngay, không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng không được thanh toán, không để thanh toán vào cuối năm.

- Thực hiện nghiêm việc báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 2026 và kế hoạch năm 2025 kéo dài (nếu có) theo đúng biểu mẫu quy định được Sở Tài chính hướng dẫn và trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công (đối với nguồn vốn trung ương hỗ trợ) về Kho bạc nhà nước tỉnh, Sở Tài chính định kỳ hằng tuần (thứ 4 của tuần), hằng tháng (ngày 05 của tháng), hằng quý (ngày 05 tháng cuối của quý) hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Đối với các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, phải nêu rõ nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; trường hợp không đảm bảo tiến độ giải ngân phải kịp thời đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn cho các dự án khác có nhu cầu.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ tạm ứng, thanh toán; trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước, không dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm.

- Tuân thủ đúng quy định về hồ sơ thanh toán, tạm ứng, thu hồi tạm ứng tại các Điều 9, 10, 11, 12 và 14 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Rà soát các khoản tạm ứng hợp đồng quá hạn để có biện pháp xử lý thu hồi dứt điểm, tránh tình trạng nợ tạm ứng quá lâu, không đúng hợp đồng đã ký kết, không có khối lượng, quy trách nhiệm bồi hoàn nếu vi phạm hợp đồng. Chủ động phối hợp và gửi danh sách nhà thầu có số dư tạm ứng quá hạn sang Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để có giải pháp xử lý phù hợp thu hồi kịp thời phần vốn tạm ứng quá hạn.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện thủ tục đầu tư, thẩm định hồ sơ thiết kế - dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; công tác bồi thường, GPMB, hỗ trợ và tái định cư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án.

4. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

4.1. Sở Tài chính

- Ngay sau khi có quyết định giao kế hoạch của cấp có thẩm quyền, tham mưu UBND tỉnh phân bổ, giao chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án, từng chủ đầu tư đúng thời hạn; hạn chế tối đa việc điều chỉnh kế hoạch nhiều lần trong năm.

- Thiết lập và vận hành hiệu quả cơ chế theo dõi, đánh giá, xếp hạng tiến độ và giải ngân đối với chủ đầu tư, ban quản lý dự án; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, kiến nghị điều chuyển, cắt giảm vốn đối với dự án chậm triển khai, giải ngân thấp, bổ sung cho dự án có khả năng giải ngân tốt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh tách

bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập đối với các dự án có nhu cầu, bảo đảm tuân thủ Luật Đầu tư công và phù hợp khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

- Thường xuyên tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho chủ đầu tư, ban quản lý dự án và chính quyền địa phương về các quy định mới của pháp luật liên quan đến đầu tư công, nhất là Luật Đầu tư công sửa đổi và văn bản hướng dẫn.

- Chủ trì, phối hợp thường xuyên với Kho bạc Nhà nước Khu vực XV tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các kiến nghị của các chủ đầu tư về khó khăn vướng mắc trong công tác giải ngân vốn đầu tư công của các đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành ngân sách và thu ngân sách đảm bảo kế hoạch đã được HĐND tỉnh thông qua. Kịp thời nhập dự toán chi đầu tư phát triển (bao gồm phần điều chỉnh, bổ sung trong năm) trên hệ thống Tabmis; thực hiện thẩm tra, quyết toán dự án hoàn thành theo quy định. Gắn liền công tác thẩm tra, quyết toán dự án hoàn thành với công tác giải ngân đầu tư công, bảo đảm dự án hoàn thành được quyết toán kịp thời, tránh tồn đọng kéo dài, ảnh hưởng đến kế hoạch vốn các năm sau.

4.2. Kho bạc Nhà nước Khu vực XV

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ trực thuộc và Kho bạc Nhà nước trực thuộc thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định hiện hành, trong đó ưu tiên thanh toán, giải ngân điện tử trên nền tảng số, đảm bảo an toàn, bảo mật, thuận tiện cho chủ đầu tư; giải quyết thanh toán ngay cho các dự án khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc, phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh, rút ngắn thời gian kiểm soát chi; Định kỳ hàng tuần, Kho bạc Nhà nước tỉnh tiếp tục duy trì báo cáo chi tiết tình hình thực hiện giải ngân tất cả các dự án về Sở Tài chính, (bao gồm cả file mềm) để theo dõi, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, có ý kiến chỉ đạo cụ thể.

- Tổ chức kiểm soát chi vốn đầu tư công đúng chế độ, đúng đối tượng, đúng mục tiêu, tăng cường kiểm soát khối lượng hoàn thành, hồ sơ pháp lý dự án; đồng thời chủ động phối hợp với chủ đầu tư để hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, không để tồn đọng hồ sơ do lỗi quy trình.

- Rút ngắn tối đa thời gian xử lý hồ sơ thanh toán trong phạm vi cho phép; công khai, minh bạch quy trình, thời gian giải quyết hồ sơ, danh mục hồ sơ còn thiếu, còn sai sót để chủ đầu tư biết, hoàn thiện kịp thời.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát, theo dõi tình hình giải ngân, kết nối dữ liệu với Sở Tài chính và hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, bảo đảm số liệu thống nhất, cập nhật, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính về tình hình giải ngân theo từng nguồn vốn, từng chủ đầu tư, từng dự án; đề xuất các giải pháp khắc phục, cảnh báo sớm đối với dự án có nguy cơ giải ngân chậm.

4.3. Các Sở quản lý xây dựng công trình chuyên ngành của tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Công an tỉnh)

- Nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thực hiện thẩm định chuyên ngành,

trình phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế - dự toán công trình do mình thẩm định; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng, chất lượng công trình theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình cho cấp xã và các Ban quản lý chuyên ngành. Trong quá trình thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để có chỉ đạo tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án.

- Tăng cường quản lý chất lượng, tiến độ, chi phí các công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công: Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất tại công trường đối với các dự án, công trình trọng điểm, dự án có phản ánh, kiến nghị; kịp thời chấn chỉnh sai sót về thiết kế, biện pháp thi công, an toàn lao động, bảo vệ môi trường.

- Tham mưu UBND tỉnh xử lý đối với các tổ chức tư vấn, nhà thầu xây dựng, nhà thầu giám sát vi phạm hợp đồng, làm chậm tiến độ, không bảo đảm chất lượng công trình, đề xuất hình thức xử phạt, cấm tham gia đấu thầu theo quy định.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng kịp thời bảo đảm theo quy định;

4.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền trong công tác thu hồi đất, GPMB, thủ tục về môi trường đối với các dự án đầu tư công theo đúng quy định; đồng thời chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo nguồn cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia theo các quy định của Chính phủ. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh giải quyết kịp thời các trường hợp vượt thẩm quyền.

- Phối hợp với các ngành liên quan điều chỉnh, bổ sung quy hoạch kịp thời các điểm khai thác mỏ đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng cho thi công dự án.

4.5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì triển khai chuyển đổi số trong công tác quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh: Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, hoàn thiện kiến trúc tổng thể hệ thống thông tin phục vụ quản lý đầu tư công, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống thông tin đầu tư công, hệ thống ngân sách - kho bạc, hệ thống báo cáo của tỉnh và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về đầu tư công: Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông và UBND cấp xã xây dựng chuyên mục, bản tin về tình hình triển khai các dự án trọng điểm, các mô hình tốt, cách làm hay trong giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn, quản lý dự án. Chủ động cung cấp thông tin, công khai, minh bạch một số nội dung phù hợp (tiến độ, tổng mức đầu tư, nhà thầu, thời gian hoàn thành...) để người dân và doanh nghiệp biết, giám sát, đồng hành cùng chính quyền.

4.6. Sở Nội vụ

căn cứ kết quả giải ngân của các đơn vị, địa phương, chủ đầu tư và xem xét kết quả giải ngân dự án đầu tư công là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 của tổ chức, cá nhân được phân công theo dõi, đề bình chọn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm.

UBND tỉnh kính báo cáo kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, T7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh